

Số: 76/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 08 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2021/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Chị Trần Thanh M, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ 8, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ 8, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thanh M và anh Nguyễn Ngọc V kết hôn với nhau vào ngày 17/11/2006 có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do: bất đồng quan điểm sống xuất phát từ việc anh V thường xuyên chơi bời, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Rất nhiều lần chị M góp ý nhưng anh V không nghe mà ngày càng lao vào con đường đó, nên dẫn đến cuộc sống chung vợ chồng không có sự cải thiện mà ngày càng trầm trọng hơn. Vợ chồng ly thân từ năm 2017 đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Chị Trần Thanh M và anh Nguyễn Ngọc V xác định không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Trần Thanh M và anh Nguyễn Ngọc V đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Trần Thanh M và anh Nguyễn Ngọc V có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Huyền M, sinh ngày 12/6/2007 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 21/5/2010. Khi ly hôn anh chị thống nhất chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Vinh cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/tháng/cháu, kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi 02 con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Ngọc V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Trần Thanh M và anh Nguyễn Ngọc V không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí: Chị Trần Thanh M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thanh M và anh Nguyễn Ngọc V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Huyền M, sinh ngày 12/6/2007 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 21/5/2010 cho chị Trần Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Ngọc V phải cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/cháu/tháng, kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi 02 con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Ngọc V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Trần Thanh M và anh Nguyễn Ngọc V không có tài sản chung, không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thanh M chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003554 ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H. Chị Trần Thanh M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

